

trực thuộc Tổng cục Bưu điện để giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông và tần số vô tuyến điện khu vực các tỉnh, thành phố phía Bắc.

Cục Bưu điện khu vực I có con dấu, tài khoản riêng và có trụ sở đặt tại thành phố Hà Nội.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Cục Bưu điện khu vực I do Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHÁI

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 13/2001/CT-TTg ngày 31/5/2001 về việc tổng kết 10 năm thi hành Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em (1991 - 2000).

Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em được Quốc hội Khóa VIII thông qua tại kỳ họp thứ 9 ngày 12 tháng 8 năm 1991 và có hiệu lực thi hành từ ngày 16 tháng 8 năm 1991. Qua 10 năm thực hiện, Luật này đã phát huy tác dụng, tạo cơ sở pháp lý cho việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của trẻ em, xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.

Tuy vậy, trong quá trình thi hành Luật cũng còn có những tồn tại. Sự phối hợp và quan tâm đến công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em của các ngành, các cấp có liên quan chưa đúng mức và chưa đồng bộ. Một số bậc cha mẹ còn thiếu trách nhiệm trong việc nuôi, dạy con cái. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát thi hành Luật chưa chặt chẽ; việc xử lý các hành vi vi phạm quyền trẻ em chưa nghiêm....

Để nâng cao hiệu lực của Luật và hiệu quả thi hành Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em, phát huy những ưu điểm đã đạt được và khắc phục những hạn chế, tồn tại trong việc thi hành Luật; kịp thời phát hiện những thiếu sót, bất cập trong các quy định của Luật, trên cơ sở đó kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Luật, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Tổ chức tổng kết trong phạm vi cả nước kết quả 10 năm (1991 - 2000) thi hành Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em, với các yêu cầu chủ yếu sau đây:

a) Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Luật; tình hình ban hành và thực hiện các văn bản hướng dẫn thi hành Luật và Nghị định số 374/HDBT ngày 11 tháng 11 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc quy định chi tiết thi hành Luật này tại các ngành và địa phương; công tác xây dựng cơ chế, chính sách để thực hiện Luật và phổ biến, tuyên truyền Luật; thanh tra, kiểm tra, giám sát và sự phối hợp liên ngành ở Trung ương và các địa phương trong việc thi hành Luật.

Cần làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân cụ thể và rút ra những kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành của các Bộ, ngành có trách nhiệm trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá, đề ra các biện pháp cụ thể để tiếp tục chỉ đạo thi hành Luật này, đẩy mạnh việc thực hiện các mục tiêu của Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em Việt Nam giai đoạn 2001 - 2010 và chiến lược phát triển con người. Gắn nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em với các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn 2001 - 2010.

b) Qua việc tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các quy định của Luật này, kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật và các cơ chế, chính sách để thực hiện tốt hơn Luật này.

2. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Bảo vệ và Chăm sóc trẻ em Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ trưởng Bộ Tư pháp và lãnh đạo các Bộ, ngành có liên quan chịu trách nhiệm chỉ đạo:

a) Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn triển khai thực hiện kế hoạch tổng kết, đánh giá trong phạm vi cả nước về kết quả 10 năm thi hành Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em và Nghị định số 374/HĐBT ngày 11 tháng 11 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc quy định chi tiết thi hành Luật này.

b) Nghiên cứu và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em.

c) Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em phối hợp với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và các cơ quan, tổ chức hữu quan ở địa phương, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành tổng kết, đánh giá tại địa phương về kết quả 10 năm thi hành Luật Bảo vệ, Chăm sóc và Giáo dục trẻ em và Nghị định số 374/HĐBT ngày 11 tháng 11 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc quy định chi tiết thi hành Luật này.

3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong phạm vi chức năng và

nhiệm vụ của mình, chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tổng kết đúng yêu cầu ghi tại điểm 1 Chỉ thị này; chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2001 đã được giao để thực hiện việc này; báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả tổng kết, đồng thời gửi Ủy ban Bảo vệ và Chăm sóc trẻ em Việt Nam vào cuối quý III năm 2001.

4. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Bảo vệ và Chăm sóc trẻ em Việt Nam có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chỉ thị này; tổng hợp kết quả tổng kết và báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2001.

5. Thủ tướng Chính phủ đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp với các cơ quan của Chính phủ và Ủy ban nhân dân các cấp chỉ đạo thực hiện tốt đợt tổng kết này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

PHẠM GIA KHIÊM

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 85/2001/QĐ-TTg ngày 01/6/2001 về việc chuyển hạng Khu bảo tồn thiên nhiên Ba Mùn, tỉnh Quảng Ninh thành Vườn quốc gia Bái Tử Long.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;